

2026/



Website



LinkedIn



Facebook



YouTube

LU X POWER^{TEK}



YOUR RELIABLE ENERGY SOLUTION PARTNER

Lux Power Technology Co., Ltd

Headquarter: +86 755 8520 9056

www.luxpowertek.com

Contact us: sales@luxpowertek.com

V2610

LU X POWER^{TEK}

MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI

LuxpowerTek – thương hiệu dẫn đầu trong ngành inverter năng lượng mặt trời, với đội ngũ kỹ sư hơn 20 năm kinh nghiệm trong việc phát triển các giải pháp năng lượng thông minh, sẵn sàng đáp ứng hiệu quả cho mọi khu vực trên toàn cầu, từ nơi có điện lưới ổn định đến các vùng điện lưới yếu.

Đã có hơn 300,000+ Các hệ thống Luxpower được lắp đặt trên toàn thế giới với đa dạng giải pháp, bao gồm hybrid, off-grid, AC coupling và DC coupling. Các giải pháp trên giúp hỗ trợ người dùng sử dụng từ năng lượng từ mặt trời và giúp cải thiện chất lượng cuộc sống của họ hơn.



Residential
Anywhere, Anytime



Commercial
Reliable & Efficient



Industrial&Microgrid
Stronger Together

350,000+

Hệ thống

30kW

Công suất tối đa

100+

Hoạt động tại các quốc gia

100%

Phạm vi dịch vụ

Giải pháp năng lượng dân dụng LuxpowerTek

Thông minh · Đáng tin cậy · Giải pháp năng lượng toàn diện cho mọi nhà

LuxpowerTek cung cấp hệ thống năng lượng gia đình tích hợp, kết nối năng lượng mặt trời, pin lưu trữ, inverter và LuxCloud 2.0, mang đến khả năng điều khiển liền mạch và tối ưu tỷ lệ tự tiêu thụ.



Năng lượng mặt trời

Hệ thống PV mái nhà hấp thụ năng lượng mặt trời và cung cấp cho inverter Luxpower để chuyển đổi và phân phối năng lượng một cách thông minh.



Quản lý tải thông minh

Cổng dự phòng/tải thông minh riêng biệt giúp các thiết bị quan trọng hoạt động liên tục trong thời gian mất điện.



Biến tần Hybrid / Off-Grid

biến tần Luxpower tối ưu hóa sử dụng năng lượng — ưu tiên năng lượng mặt trời, sạc pin, cung cấp điện cho tải gia đình và kiểm soát lưới điện.



Hỗ trợ máy phát & AC-Coupling

Hỗ trợ khởi động tự động máy phát điện và AC-Coupling với hệ thống năng lượng mặt trời hiện có, nhằm mở rộng khả năng dự phòng.



Hệ thống pin lưu trữ

Với pin Luxpower IP20 & IP65, lưu trữ năng lượng mặt trời để sử dụng tự tiêu thụ và dự phòng trong trường hợp mất điện.



LuxCloud 2.0 Monitoring

Giám sát dòng năng lượng theo thời gian thực, trạng thái pin, sản lượng và điều khiển từ xa — được hỗ trợ bởi AI LuxBot.

CATALOGUE

01

PHIÊN BẢN HYBRID
P03-P13



02

HYBRID PHỔ THÔNG/OFF GRID
P17-P27



03

ALL-IN-ONE
P31-P35



04

GIẢI PHÁP GHÉP NỐI DC
P37-38



05

GATEWAY
P39-40



PHIÊN BẢN HYBRID



Quản lý năng lượng thông minh

- Tối ưu tự tiêu thụ điện năng
- Lập lịch theo biểu giá điện (TOU)
- Tối ưu năng lượng thông minh

Mở rộng hệ thống linh hoạt

- Hỗ trợ tối đa 16 thiết bị đầu nối song song
- Giải pháp 1 pha & 3 pha
- Khả năng mở rộng hệ thống linh hoạt

Tương thích đa dạng hệ pin

- Khả năng tương thích nhiều hãng pin trên thị trường
- Hỗ trợ nâng cấp BMS từ xa
- Tự động kích hoạt pin thông minh

Kết nối thông minh

- Giám sát qua ứng dụng LuxCloud
- Hỗ trợ AC Coupling (kết nối AC)
- Tương thích hệ thống nhà thông minh

Nguồn điện dự phòng đáng tin cậy

- Chuyển mạch UPS <7ms
- Nguồn dự phòng tin cậy cho các tải quan trọng
- Hỗ trợ kết nối máy phát điện

Một pha

Giải pháp dân dụng 3-14kW

GEN2-LB-EU 3-6K

GEN2-LB-EU 7-14K

GEN3-LB-EU 3-8K

GEN PRO-LB-EU 8-12K

Ba pha

Giải pháp dân dụng & thương mại/ công nghiệp 5-30kW

TriP2-LB-3P 5-20K

TriP2-HB-3P 6-30K

PHIÊN BẢN HYBRID

GEN2-LB-EU 3-6K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
9.6kW



Dòng sạc/xả tối đa
125/140A



Hỗ trợ song song
10 máy

◆ Dòng điện đầu vào PV tối đa mỗi MPPT: 18A

◆ Chống sét lan truyền Type III được trang bị bên trong máy

◆ Cổng GEN tích hợp nhiều tính năng: Máy phát điện, Tải thông minh, AC Coupling

Model	GEN2-LB-EU 3K	GEN2-LB-EU 3.6K	GEN2-LB-EU 4K	GEN2-LB-EU 4.6K	GEN2-LB-EU 5K	GEN2-LB-EU 6K
Đầu vào (PV DC)						
Công suất PV lắp đặt (Wp)	6600	7200	8000	9200	10000	12000
Công suất PV thu được tối đa (W)	6600	7000		9000	9600	
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	360					
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(1:1)					
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	530					
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	150~425					
Điện áp khởi động (V)	100					
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	18/18					
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	32/32					
Pin lưu trữ						
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid					
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48					
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	40~60					
Dòng sạc/xả tối đa (A)	80/80	80/80	80/80	96/96	105/120	125/140
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	3000	3600	4000	4600	5000	6000
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có					
Lưới điện						
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230					
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60					
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	13	15.7	17.4	20	21.7	26
Công suất AC đầu ra danh định (W)	3000	3600	4000	4600	5000	6000
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	12000					
PF	0.99 (Có thể điều chỉnh +/- 0,8)					
THDI	<3%					
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	52.2					
GEN						
Điện áp GEN danh định (V)	230					
Tần số GEN danh định (V)	50/60					
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	40					
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	9200					
UPS						
Công suất đầu ra danh định (W)	3000	3600	4000	4600	5000	6000
Điện áp đầu ra danh định (V)	230					
Dòng điện đầu ra danh định (A)	13	15.7	17.4	20	21.7	26
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60					
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 2 lần công suất định mức trong 0,5 giây					
Thời gian chuyển mạch	7ms					
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin					
THDV	<5%					
Hiệu suất						
Hiệu suất MPPT	99.9%					
Hiệu suất tối đa	97.3%					
Hiệu suất sạc/xả tối đa	94.5%					
Bảo vệ						
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có					
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới	Có					
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có					
Bảo vệ dòng rò	Có					
Cảnh báo lỗi tiếp địa	Có					
Giám sát lưới đầu vào	Có					
Công tắc DC Switch	Có					
Chống sét DC	Type III					
Chống sét AC	Type III					
Tổng quan						
Kích thước (W*H*D)	440 × 528 × 220 mm / 17.4 × 20.8 × 8.7 in					
Khối lượng (Kg)	25kg / 55lbs					
Cấp bảo vệ	NEMA4X/IP66					
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25~60					
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-40~65					
Độ ẩm cho phép	0~100%					
Màn hình và các cổng kết nối	LCD+RGB, RS485/Wi-Fi/CAN					
Bảo hành	7/10 Năm					
Phương thức làm mát	Làm mát tự nhiên			Làm mát thông minh		
Nguyên lý chuyển đổi AC	Không biến áp					
Nguyên lý chuyển đổi Pin lưu trữ	Có biến áp					
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)					
Độ ồn điển hình (dB)	<30			<40		<50
Kết nối DC (VP-DC/MC4 (Tùy chọn)	MC4					
Kết nối AC	Có					

EN 62109/EN 61000, IEC 62116, IEC 61727, IEC 61683, G100/G99/G98, PIPEREE TypeA, CEI 0-21: 2022 (V2:2024-01)

PHIÊN BẢN HYBRID

GEN2-LB-EU 7-14K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
18kW



Dòng sạc/xả tối đa
250A



Hỗ trợ song song
10 máy

- ◆ Chế độ tối ưu hóa thông minh dựa trên AI nhằm giảm chi phí điện
- ◆ Cổng GEN tích hợp nhiều tính năng: Máy phát điện, Smartload, AC Coupling
- ◆ Hỗ trợ điều khiển máy phát điện tự động, chạy bảo dưỡng máy phát và tăng cường công suất máy phát

Model	GEN2-LB-EU 7K		GEN2-LB-EU 8K		GEN2-LB-EU 10K		GEN2-LB-EU 12K		GEN2-LB-EU 14K	
Đầu vào (PV DC)										
Công suất PV lắp đặt (Wp)	14000		16000		20000		24000		28000	
Công suất PV thu được tối đa (W)	12000				15000		18000			
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	340									
Số chuỗi MPPT đầu vào	3/(2:1:1)									
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	550									
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	120~440									
Điện áp khởi động (V)	100									
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	26/15/15									
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	31/18/18									
Pin lưu trữ										
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid									
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48									
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	40~60									
Dòng sạc/xả tối đa (A)	147		167		210		250			
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	7000		8000		10000		12000			
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có									
Lưới điện										
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230									
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60									
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	30.5		35		43.5		52		61	
Công suất AC đầu ra danh định (W)	7000		8000		10000		12000		14000	
Dải điện áp đầu vào cho phép (V)	180~270									
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	100									
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	22500									
PF	0.99 (Có thể điều chỉnh +/- 0,8)									
THDI	<5%									
Dòng điện lưới qua relay BYPASS chuyển mạch (A)	100									
GEN										
Điện áp GEN danh định (V)	230									
Tần số GEN danh định (V)	50/60									
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	80									
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	18000									
UPS										
Công suất đầu ra danh định (W)	7000		8000		10000		12000			
Điện áp đầu ra danh định (V)	230									
Dòng điện đầu ra danh định (A)	30.5		35		43.5		52			
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60									
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 2 công suất định mức trong 0,5 giây									
Thời gian chuyển mạch	Đơn lẻ: 10ms / Song song: 20ms									
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin									
THDV	<3%									
Hiệu suất										
Hiệu suất MPPT	99.9%									
Hiệu suất EU	94.2%									
Hiệu suất tối đa	95.1%									
Hiệu suất sạc/xả tối đa	95.0%									
Bảo vệ										
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có									
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có									
Giám sát lưới đầu vào	Có									
Công tắc DC Switch	Có									
Chống sét DC/AC	Type III									
Tổng quan										
Kích thước (W*H*D)	566 × 653 × 275 mm / 22.3 × 25.7 × 10.8 in									
Khối lượng (Kg)	48kg / 105.8lbs									
Cấp bảo vệ	IP66									
Độ ẩm cho phép	0~100%									
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25~60°C , giảm công suất khi >45°C									
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-25~60									
Màn hình và các cổng kết nối	Màn hình màu cảm ứng, RS485/Wifi/CAN									
Bảo hành	7/10 Năm									
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh									
Nguyên lý chuyển đổi AC/Pin lưu trữ	Không biến áp/Có biến áp									
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)									
Độ ồn điển hình (dB)	<55dB									
Tiêu chuẩn & chứng nhận										

PHIÊN BẢN HYBRID

GEN3-LB-EU 3-8K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
12kW



Dòng sạc/xả tối đa
180A



Chuẩn bảo vệ
IP66

- ◆ Cấu trúc bên trong được tối ưu, giúp lắp đặt nhanh chóng, tiện lợi
- ◆ Hỗ trợ song song 16 máy chạy 1 pha hoặc 3 pha
- ◆ Hoạt động yên tĩnh, bảo trì thấp, phù hợp mọi môi trường

Model	GEN3-LB-EU 3K	GEN3-LB-EU 3.6K	GEN3-LB-EU 4K	GEN3-LB-EU 4.6K	GEN3-LB-EU 5K	GEN3-LB-EU 6K	GEN3-LB-EU 6.5K	GEN3-LB-EU 7K	GEN3-LB-EU 8K
Đầu vào (PV DC)									
Công suất PV lắp đặt (Wp)	6000	7200	8000	9200	10000	12000	13000	14000	16000
Công suất PV thu được tối đa (W)	6600	7000	7000	8000	8000	12000	12000	12000	12000
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	360								
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(1:1)								
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	530								
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	60~425								
Điện áp khởi động (V)	140								
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	20/20								
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	32/32								
Pin lưu trữ									
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid								
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48								
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	40~60								
Dòng sạc/xả tối đa (A)	80	80	80	95	120	125	135	147	180
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	3600	3600	4000	4600	5000	6000	6500	7000	8000
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có								
Lưới điện									
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230								
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60								
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	13	16	17.5	20	21.7	26	28.2	30.5	34.7
Công suất AC đầu ra danh định (W)	3000	3600	4000	4600	5000	6000	6500	7000	8000
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	52								
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	12000								
PF	0.99(Có thể điều chỉnh +/- 0,8)								
THDI	<3%								
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	52								
GEN									
Điện áp GEN danh định (V)	230								
Tần số GEN danh định (V)	50/60								
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	52								
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	12000								
UPS									
Công suất đầu ra danh định (W)	3000	3600	4000	4600	5000	6000	6500	7000	8000
Điện áp đầu ra danh định (V)	230								
Dòng điện đầu ra danh định (A)	13	16	17.5	20	21.7	26	28.2	30.5	34.7
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60								
Công suất tức thời/ thời gian	Công suất gấp 2 lần công suất định mức trong 10 giây								
Thời gian chuyển mạch	7ms								
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin								
THDV	<3%								
Hiệu suất									
Hiệu suất MPPT	99.9%								
Hiệu suất tối đa	97.0%								
Hiệu suất sạc/xả tối đa	95.0%								
Bảo vệ									
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có								
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới	Có								
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có								
Bảo vệ dòng rò	Có								
AFCI	Tùy chọn								
Cảnh báo lỗi tiếp địa	Có								
Giám sát lưới đầu vào	Có								
Công tắc DC Switch	Có								
Chống sét DC/AC	Type II								
Tổng quan									
Kích thước (W*H*D)	416 × 538.5 × 229.5 mm / 16.38 × 21.2 × 9.04 in								
Khối lượng (Kg)	22.5 kg / 49.6 lbs								
Cấp bảo vệ	IP66								
Độ ẩm cho phép	0~100%								
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25~60, giảm công suất khi >45°C								
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-40~65								
Màn hình và các cổng kết nối	LCD, RS485, Wifi, CAN								
Bảo hành	7 Năm/10 Năm								
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh								
Nguyên lý chuyển đổi AC/Pin lưu trữ	Không biến áp / Có biến áp								
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)								
Độ ồn điện hình (dB)	<50								
Tiêu chuẩn & chứng nhận									

PHIÊN BẢN HYBRID

GEN PRO-LB-EU 8-12K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
21kW



Dòng sạc/xả tối đa
270A



Hỗ trợ song song
16 máy

- ◆ Dải công suất rộng từ 8kW - 12k

◆ Tích hợp chống sét lan truyền AC/DC loại II
- ◆ Chuẩn bảo vệ IP66

◆ Phần cứng được nâng cấp tối ưu và thông minh hơn

Model	GEN PRO-LB-EU 8K	GEN PRO-LB-EU 10K	GEN PRO-LB-EU 12K
Đầu vào (PV DC)			
Công suất PV lắp đặt (Wp)	16000	20000	24000
Công suất PV thu được tối đa (W)	16000	21000	
Điện áp PV đầu vào danh định (V)		360	
Số chuỗi MPPT đầu vào		3/(1:1:1)	
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)		530	
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)		60-425	
Điện áp khởi động (V)		50	
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)		20/20/20	
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)		32/32/32	
Pin lưu trữ			
Loại pin tương thích		Lithium-ion/Lead-Acid	
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)		48	
Dải điện áp pin lưu trữ (V)		40-60	
Dòng sạc/xả tối đa (A)	180	230	270
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	8000	10000	12000
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV		Có	
Lưới điện			
Điện áp AC đầu vào danh định (V)		230	
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)		50/60	
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	34.7	43.5	52
Công suất AC đầu ra danh định (W)	8000	10000	12000
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)		100	
Công suất AC đầu vào tối đa (W)		23000	
PF		0.99(Có thể điều chỉnh +/- 0,8)	
THDI		<3%	
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)		100	
GEN			
Điện áp GEN danh định (V)		230	
Tần số GEN danh định (V)		50/60	
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)		80	
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)		18400	
UPS			
Công suất đầu ra danh định (W)	8000	10000	12000
Điện áp đầu ra danh định (V)		230	
Dòng điện đầu ra danh định (A)	34.7	43.5	52
Tần số đầu ra danh định (Hz)		50/60	
Công suất tức thời/ thời gian		Công suất gấp 2 lần công suất định mức trong 10 giây	
Thời gian chuyển mạch		7ms	
Dạng sóng đầu ra		Sóng Sin	
THDV		<3%	
Hiệu suất			
Hiệu suất MPPT		99.9%	
Hiệu suất tối đa		97.3%	
Hiệu suất sạc/xả tối đa		95.0%	
Bảo vệ			
Bảo vệ quá dòng/ quá áp		Có	
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới		Có	
Bảo vệ ngắn mạch AC		Có	
Bảo vệ dòng rò		Có	
AFCI		Tùy chọn	
Cảnh báo lỗi tiếp địa		Có	
Giám sát lưới đầu vào		Có	
Công tắc DC Switch		Có	
Chống sét DC/AC		Type II	
Tổng quan			
Kích thước (W*H*D)		420 × 634 × 229.5 mm / 16.54 × 24.96 × 9.04 in	
Khối lượng (Kg)	27.2 kg / 60 lbs	30.2 kg / 66.7 lbs	
Cấp bảo vệ		IP66	
Độ ẩm cho phép		0~100%	
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)		-25~60, giảm công suất khi >45°C	
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)		-40~65	
Màn hình và các cổng kết nối		LCD, RS485, Wifi, CAN	
Bảo hành		7 Năm/10 Năm	
Phương thức làm mát		Làm mát thông minh	
Nguyên lý chuyển đổi AC/Pin lưu trữ		Không biến áp / Có biến áp	
Độ cao (m)		4000m (giảm công suất khi >2000m)	
Độ ồn điển hình (dB)		<50dB	
Tiêu chuẩn & chứng nhận			
EN62109-1/-2, EN61000, EN50549-1/-10, UNE27001/UNE27002, G99, G100			

PHIÊN BẢN HYBRID

TriP2-LB-3P 5-20K

3 Pha áp thấp



DC thu được lên đến
30kW



Tương thích pin áp thấp
48V



Hỗ trợ song song
10 máy

- ◆ Cho phép chạy lệch pha 150%. Bám tải riêng biệt từng pha

◆ Cổng GEN tích hợp nhiều tính năng: Máy phát điện, Tải thông minh, AC Coupling
- ◆ Hỗ trợ hoạt động với tải ba pha không cân bằng

◆ Cho phép thiết lập đến 8 khung thời gian sạc & xả tùy chỉnh

Model	TriP2-LB-3P 5K	TriP2-LB-3P 6K	TriP2-LB-3P 8K	TriP2-LB-3P 10K	TriP2-LB-3P 12K	TriP2-LB-3P 15K	TriP2-LB-3P 20K
Đầu vào (PV DC)							
Công suất PV lắp đặt (Wp)	10000	12000	16000	20000	24000	30000	40000
Công suất PV thu được tối đa (W)	7500	9000	12000	15000	18000	22500	30000
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	690						
Số chuỗi MPPT đầu vào	3/(1:1:1)						
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	1000						
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	200~900						
Điện áp khởi động (V)	100						
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	20/20/20						
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25/25/25						
Pin lưu trữ							
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid						
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	40-60						
Dòng sạc/xả tối đa (A)	125	150	200	220	250	250	250
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	5000	6000	8000	10000	12000	12000	12000
Phương pháp sạc dành cho pin Lithium-ion	Tự động nhận dạng, tương thích qua BMS						
Grid							
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac						
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60						
Công suất AC đầu ra danh định (W)	5000	6000	8000	10000	12000	15000	20000
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	7.6 / 7.2	9.1 / 8.7	12.1 / 11.6	15.2 / 14.5	18.2 / 17.4	22.7 / 21.7	30.3 / 29.0
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	9	10.9	14.5	18.1	21.8	27.1	36.25
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa (VA)	5000	6000	8000	10000	12000	15000	20000
PF	0.99 (Có thể điều chỉnh +/- 0,8)						
THDI	<3%						
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	30			50			70
GEN							
Điện áp GEN danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac						
Tần số GEN danh định (V)	50/60						
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	30						
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	20700						
UPS							
Công suất đầu ra danh định (W)	5000	6000	8000	10000	12000	15000(PV+Battery)	20000(PV+Battery)
Điện áp đầu ra danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac						
Dòng điện đầu ra danh định (A)	7.6 / 7.2	9.1 / 8.7	12.1 / 11.6	15.2 / 14.5	18.2 / 17.4	22.7 / 21.7	30.3 / 29.0
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60						
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 1,5 lần công suất định mức trong 5 phút						
Thời gian chuyển mạch	≤10ms						
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin						
THDV	<3%						
Hiệu suất							
Hiệu suất MPPT	99.0%						
Hiệu suất EU	97.5%						
Hiệu suất tối đa	97.7%						
Hiệu suất sạc/xả tối đa	94.0%						
Bảo vệ							
Bảo vệ chống ngược cực đầu vào PV	Có						
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có						
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới	Có						
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có						
Bảo vệ dòng rò	Có						
Giám sát lưới đầu vào	Có						
Công tắc DC Switch	Có						
Bảo vệ chống xâm nhập	Có						
Chống sét DC	Type III						
Chống sét AC	Type III						
Tổng quan							
Kích thước (W*H*D)	480 × 703 × 258mm / 18.9 × 27.7 × 10.2 in						
Khối lượng (Kg)	53kg / 116.8lbs						
Cấp bảo vệ	IP66						
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25~+60, giảm công suất khi >45°C						
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-25~+60						
Độ ẩm cho phép	0~100						
Màn hình và các cổng kết nối	Màn hình màu cảm ứng, RS485/Wifi/CAN						
Bảo hành	7/10 Năm						
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh						
Nguyên lý chuyển đổi	Không biến áp / Có biến áp						
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)						
Độ ồn điển hình (dB)	<50dB						

EN 62109 / EN 61000, IEC 61683, EN 50549-10, PTPIREE TypeA, G99, G100, IEC62116, IEC61727, MEA/PEA, CEI 0-21, INMETRO Portaria 140/515, DIN VDE V 0124-100/VDE-AR-N 4105

PHIÊN BẢN HYBRID

TriP2-HB-3P 6-30K

3 Pha áp cao



DC thu được lên đến
45kW



Công suất đầu ra UPS tối đa
30kW



Hỗ trợ hệ pin điện áp cao
100~800V

- ◆ Cho phép chạy lệch pha 150%, công suất tối đa 10kW trên mỗi pha

◆ Chạy độc lập lệch pha trực tiếp khi chưa có battery và mất điện lưới
- ◆ Cho phép song song 10 máy để tăng công suất

◆ Cổng GEN tích hợp nhiều tính năng: Máy phát điện, Tải thông minh, AC Coupling

Model	TriP2-HB-3P 6K	TriP2-HB-3P 8K	TriP2-HB-3P 10K	TriP2-HB-3P 12K	TriP2-HB-3P 15K	TriP2-HB-3P 20K	TriP2-HB-3P 25K	TriP2-HB-3P 30K
Đầu vào (PV DC)								
Công suất PV lắp đặt (Wp)	12000	16000	20000	24000	30000	40000	50000	60000
Công suất PV thu được tối đa (W)	9000	12000	15000	18000	22500	30000	37500	45000
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	690							
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(1:1)			3/(2:2:2)				
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	1000							
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	200~900							
Điện áp khởi động (V)	100							
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	20/20			40/40/40				
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25/25(A:1/B:1)			50/50/50(A:2/B:2/C:2)				
Pin lưu trữ								
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid							
Điện áp pin lưu trữ danh định(V)	400							
Dòng sạc/xả tối đa (A)	50			75				
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	6000	8000	10000	12000	15000	20000	25000	30000
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có							
Lưới điện								
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac							
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60							
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	9.1 / 8.7	12.1 / 11.6	15.2 / 14.5	18.2 / 17.4	22.7 / 21.7	30.3 / 29	37.9 / 36.2	45.5 / 43.5
Công suất AC đầu ra danh định (W)	6000	8000	10000	12000	15000	20000	25000	30000
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	13.1	17.4	21.8	26.1	32.6	43.5	54.3	65.3
	6000	8000	10000	12000	15000	20000	25000	30000
PF	0.99 (Có thể điều chỉnh +/- 0,8)							
THDI	<3%							
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	75							
GEN								
Điện áp GEN danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac							
Tần số GEN danh định (V)	50/60							
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	30							
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	20700							
UPS								
Công suất đầu ra danh định (W)	6000	8000	10000	12000	15000	20000	25000	30000
Điện áp đầu ra danh định (V)	3L / N / PE, 220 / 380 Vac, 230 / 400 Vac							
Dòng điện đầu ra danh định (A)	9.1 / 8.7	12.1 / 11.6	15.2 / 14.5	18.2 / 17.4	22.7 / 21.7	30.3 / 29	37.9 / 36.2	45.5 / 43.5
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60							
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 1,5 lần công suất định mức trong 5 phút							
Thời gian chuyển mạch	≤ 10ms							
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin							
THDV	<3%							
Hiệu suất								
Hiệu suất MPPT	99.0%							
Hiệu suất EU	96.8%							
Hiệu suất tối đa	97.4%							
Hiệu suất sạc/xả tối đa	97.2%							
Bảo vệ								
Bảo vệ chống ngược cực đầu vào PV	Có							
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có							
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới	Có							
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có							
Bảo vệ dòng rò	Có							
Giám sát lưới đầu vào	Có							
Công tắc DC Switch	Có							
Bảo vệ chống xâm nhập	Có							
Chống sét DC	Type III							
Chống sét AC	Type III							
Tổng quan								
Kích thước (W*H*D)	480 × 703 × 258mm / 18.9 × 27.7 × 10.2 in							
Khối lượng (Kg)	TBD			50kg / 110.2lbs				
Cấp bảo vệ	IP66							
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25~60							
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-40~70							
Độ ẩm cho phép	0~100%							
Màn hình và các cổng kết nối	Màn hình màu cảm ứng, RS485/Wifi/CAN							
Bảo hành	7/10 năm							
Phương thức làm mát	Làm mát tự nhiên			Làm mát thông minh				
Nguyên lý chuyển đổi	Không biến áp / Có biến áp							
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)							
Độ ồn điển hình (dB)	<50dB							

EN 62109-1/-2, EN 50549-1/-10, CEI 0-21:2022 (V2:2024-01), PTPIREE TypeA, G99, G100, IEC62116, IEC61727, MEA/PEA, IEC61683, CEI 0-16

HYBRID PHỔ THÔNG/OFF GRID

ƯU ĐIỂM NỔI BẬT

Giải pháp Eco Hybrid

Cho phép chuyển đổi linh hoạt giữa chế độ Off-grid và Hybrid, đáp ứng được đa dạng nhu cầu sử dụng. Cho phép giới hạn dòng xả Battery khi chạy ở chế độ Hybrid, giúp bảo vệ, tăng tuổi thọ của pin lưu trữ.

Song song 16 thiết bị (1 pha/ 3 pha)

Mở rộng công suất dễ dàng với khả năng kết nối song song lên đến 16 thiết bị. Hỗ trợ lắp đặt nhanh chóng qua cáp giao tiếp tiêu chuẩn và cấu hình đơn giản trên màn hình hoặc ứng dụng. Linh hoạt lựa chọn hệ 1 pha hoặc 3 pha, đáp ứng hiệu quả cả tải không cân bằng.

Công suất PV đầu vào cao

Với điện áp PV đầu vào cao, dòng điện đầu vào lớn và tỉ lệ công suất DC đầu vào lên tới 200% (SNA12000). Phiên bản SNA cho phép lắp đặt PV đầu vào lớn, phù hợp với tất cả các loại pin trên thị trường.

Cập nhật firmware từ xa (OTA – Over-the-Air)

Duy trì hệ thống luôn ở trạng thái mới nhất một cách dễ dàng nhờ cập nhật firmware từ xa, đảm bảo hoạt động hiệu quả và cập nhật các tính năng mới mà không cần kỹ thuật viên đến trực tiếp.

Tương thích pin mở rộng linh hoạt

Hỗ trợ đa dạng loại pin và dung lượng, cho phép xây dựng hệ thống phù hợp mọi nhu cầu.

Chạy độc lập công suất mạnh mẽ

Với thiết kế cho phép chạy độc lập liên tục trong thời gian dài và công suất chịu tải tức thời cao giúp khởi động những tải lớn như máy bơm, động cơ một cách dễ dàng.



- GETA-LB-EU 1.5-6K
- SNA 3-6K
- SNA-EU-LT 4.5K
- SNA PRO-EU 3-6.5K
- SNA-EU 12-14K
- SNA2-EU-LT 10-14K

OFF GRID

GETA-LB-EU 1.5-6K
(1 Pha)



Điện áp PV đầu vào
500V



Giám sát từ xa theo
thời gian thực
24/7



Công suất đầu ra liên tục
110%

- Tương thích nhiều mức điện áp:
12V, 24V, 48V,
- Kích hoạt pin qua PV và lưới điện

- Chức năng cân bằng pin EQ tối ưu hiệu suất
và kéo dài tuổi thọ pin
- Thiết kế đầu ra kép, quản lý thông minh cho
tải dự phòng và tải thường trực

Model	GETA 1.5K/12V	GETA 2.5K/12V	GETA 3.6K/24V	GETA 3.6/48V	GETA 6K/48V
Đầu vào (PV DC)					
Công suất PV thu được tối đa (W)	2000	3000	4000	4000	9600
Số chuỗi MPPT đầu vào	1				2 / (1:1)
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500				
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	30 ~ 440		55~440		60~440
Điện áp khởi động (V)	65				65
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	18				18/18
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	20				20/20
Pin lưu trữ					
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid				
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	12	24		48	
Dòng sạc AC tối đa (A)	100			70	100
Dòng sạc tối đa (PV + AC)	120			75	120
Dòng xả tối đa	140			75	140
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có				
Kích hoạt pin lưu trữ từ lưới điện	Có				
Lưới điện					
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230				
Dải điện áp AC (V)	170~280VAC (UPS); 90~280VAC (Appliances)				
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60				
Dòng điện AC đầu vào danh định (W)	6.5	10.8	15.7	15.7	26.1
Công suất AC đầu ra tối đa (W)	3000	5000	7200	7200	8700
PF	0.99				
THDI	<3%				
GEN					
Điện áp GEN danh định (V)	/		230		
Tần số GEN danh định (V)	/		50 / 60		
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	/		15.7	15.7	26.1
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	/		3600	3600	6000
UPS					
Công suất đầu ra danh định (W)	1500	1500 (BAT) / 2500 (PV+BAT)	3600	3600	6000
Điện áp đầu ra danh định (V)	220 / 230VAC + 5%				
Dòng điện đầu ra danh định (A)	6.5	6.5 (BAT) / 10.8 (PV+BAT)	15.7	15.7	26.1
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60				
Cổng đầu ra	Đầu ra đơn		Hai đầu ra		
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 2 lần công suất định mức trong 2 giây				
Thời gian chuyển mạch	10ms				
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin				
THDV	3%				
Bảo vệ quá tải	5s@≥150% load; 10s@110%~150% load				
Hiệu suất					
Hiệu suất MPPT	99.0%				
Hiệu suất EU	93.0%				
Hiệu suất sạc tối đa	93.0%				
Hiệu suất xả tối đa	89.0%		91.0%		93.0%
Bảo vệ					
Bảo vệ ngược cực pin	/		Có		
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có				
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có				
Chống sét DC	Type III				
Chống sét AC	Type III				
Tổng quan					
Kích thước (W*H*D)	304.4×320×101 mm 12.0×12.6×4.0 in		307×385×111 mm 12.1×15.2×4.4 in		307×482×124 mm 12.1×18.98×4.88 in
Khối lượng (Kg)	5.4 kg / 12 lbs		7.33 kg / 16.16 lbs		10 kg / 22.05 lbs
Cấp bảo vệ	IP21				
Độ ẩm cho phép	5%~95%				
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-10~45(giảm công suất khi >40°C)				
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-15 ~ 60				
Màn hình và các cổng kết nối	LCD + LED; WIFI				
Bảo hành	2 Năm				
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh				
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)				
Tiêu chuẩn & chứng nhận					
EN62109-1/-2, EN 61000					

HYBRID PHỔ THÔNG

SNA 3-6K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
9.6kW



Dòng sạc/xả tối đa
140A



Hòa lưới dải rộng từ
90V - 280V

- Cài đặt đầu ra độc lập: 120V/200V/208V/220V/230V/240V
 - Bảng mạch giao tiếp interface sử dụng mạch mới PCB 4 lớp
- Hỗ trợ song song 16 máy chạy 1 pha hoặc 3 pha
 - Cổng GEN tích hợp nhiều tính năng: Máy phát điện, Tải thông minh, AC Coupling

Model	SNA 3K		SNA 4K		SNA 5K		SNA 6K	
Đầu vào (PV DC)								
Công suất PV lắp đặt (Wp)	6000		8000		10000		12000	
Công suất PV thu được tối đa (W)	6000 (3000/3000)		8000 (4000/4000)		8000 (4000/4000)		9600 (4800/4800)	
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	320							
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(1:1)							
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500							
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	120~385							
Điện áp khởi động (V)	100							
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	17/17							
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25/25							
Pin lưu trữ								
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid							
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48							
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	38.4~60							
Dòng sạc/xả tối đa (A)	70/70		90/90		110/110		140/140	
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	3000		4000		5000		6000	
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có							
Kích hoạt pin lưu trữ từ lưới điện	Có							
Lưới điện								
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230							
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60							
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	13.04		17.39		21.74		26.09	
Công suất AC đầu ra danh định (W)	3000		4000		5000		6000	
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	8000						9000	
PF	0.99							
THDI	<5%							
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	35						40	
GEN								
Điện áp GEN danh định (V)	220/230/240							
Tần số GEN danh định (V)	50/60							
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	32							
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	7370							
UPS								
Công suất đầu ra danh định (W)	3000		4000		5000		6000	
Điện áp đầu ra danh định (V)	230							
Dòng điện đầu ra danh định (A)	13.04		17.39		21.74		26.09	
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60							
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 2 lần công suất định mức trong 5 giây							
Thời gian chuyển mạch	<7ms@Đơn lẻ/<20ms@Song song							
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin							
THDV	3%							
Hiệu suất								
Hiệu suất MPPT	99.9%							
Hiệu suất EU	93.5%							
Hiệu suất tối đa	95.0%							
Hiệu suất sạc/xả tối đa	93.0%							
Bảo vệ								
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có							
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có							
Giám sát lưới đầu vào	Có							
Chống sét AC	Type III							
Bảo vệ ngược cực pin	Có							
Tổng quan								
Kích thước (W*H*D)	330 × 505 × 135 mm / 13 × 19.9 × 5.3 in							
Khối lượng (Kg)	14.5kg/32lbs							
Cấp bảo vệ	IP20							
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	0~50							
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-15~60							
Độ ẩm cho phép	5%~95%							
Màn hình và các cổng kết nối	LCD+LED, RS485/Wi-Fi/CAN							
Bảo hành	3 Năm							
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh							
Nguyên lý chuyển đổi	Không biến áp / Có biến áp							
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)							
Độ ồn điển hình (dB)	<50							

IEC 62109-1/2, IEC 61683, EN 61000, MEA/PEA, IEC 62116, IEC 61727, UN 38.3

HYBRID PHỔ THÔNG

SNA-EU-LT 4.5K
(1 Pha)



Điện áp PV đầu vào tối đa
500V

DC thu được lên đến
6.5kW

Công suất đầu ra liên tục
110%

- ◆ Hỗ trợ cảm biến dòng CT ngoài, cấp tải từ 3 nguồn
 - ◆ Chức năng cân bằng pin EQ tối ưu hiệu suất và kéo dài tuổi thọ pin
- ◆ Quản lý tải thông minh: 2 ngõ ra AC – Hỗ trợ GEN - Smart Load
 - ◆ Tích hợp ATS tự động 10kW: Dòng Bypass 50A liên tục không cần ATS ngoài

Model	SNA-EU-LT 4.5K/24V
Đầu vào (PV DC)	
Công suất PV lắp đặt (Wp)	9000
Công suất PV thu được tối đa (W)	6500
Số chuỗi MPPT đầu vào	1
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	60 ~ 440
Điện áp khởi động (V)	65
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	27
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	35
Pin lưu trữ	
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	24
Dòng sạc AC tối đa (A)	140
Dòng sạc tối đa PV + AC	140
Dòng xả tối đa (A)	160
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có
Kích hoạt pin lưu trữ từ lưới điện	Có
Lưới điện	
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60
Dải điện áp AC (V)	170~280VAC (UPS); 90~280VAC (Appliances)
Dòng AC đầu vào danh định (A)	19.6
Công suất AC đầu vào danh định (W)	9000
PF	0.99
THDI	<3%
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	50
GEN	
Điện áp GEN danh định (V)	230
Tần số GEN danh định (V)	50/60
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	19.7
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	4500
UPS	
Công suất đầu ra danh định (W)	4500
Điện áp đầu ra danh định (V)	220 / 230VAC + 5%
Dòng điện đầu ra danh định (A)	19.6
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50 / 60
Cổng đầu ra	Hai đầu ra độc lập
Công suất tức thời/ thời gian	Gấp 2 lần công suất định mức trong 2 giây
Thời gian chuyển mạch (UPS)	10ms
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin
THDV	<3%
Bảo vệ quá tải	5s@≥150% load; 10s@110%~150% load
Hiệu suất	
Hiệu suất MPPT	99.0%
Hiệu suất tối đa	97.1%
Hiệu suất sạc tối đa	93.0%
Hiệu suất xả tối đa	93.4%
Bảo vệ	
Bảo vệ ngược cực pin	Có
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có
Chống sét DC	Type III
Chống sét AC	Type III
Tổng quan	
Kích thước (W*H*D)	307×482×124 mm / 12.09×18.98×4.88 in
Khối lượng (Kg)	8.2kg / 16.9 lbs
Cấp bảo vệ	IP21
Độ ẩm cho phép	5%~95%
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động (°C)	-10 ~ 45°C (Giảm công suất khi > 40°C)
Dải nhiệt độ lưu kho (°C)	-15 ~ 60
Màn hình và giao tiếp	LCD+LED; WIFI
Bảo hành	3 Năm
Nguyên lý chuyển đổi	Không biến áp / Có biến áp
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh
Độ cao (m)	4000m (giảm công suất khi >2000m)

HYBRID PHỔ THÔNG

SNA PRO-EU 3-6.5K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
12kW



Dòng sạc/xả mạnh mẽ
135/140A



Chuẩn bảo vệ
IP66

- ◆ Công suất sạc/xả, hòa lưới 6.5kW liên tục
 - ◆ Kết nối song song lên đến 16 máy, dễ dàng mở rộng công suất
- ◆ Hỗ trợ song song 16 máy chạy 1 pha hoặc 3 pha
 - ◆ Khởi động động cơ 5HP khi Off-Grid

Model	SNA PRO-EU 3K	SNA PRO-EU 4K	SNA PRO-EU 5K	SNA PRO-EU 6K	SNA PRO-EU 6.5K
Đầu vào (PV DC)					
Công suất PV lắp đặt (Wp)	7500(3750/3750)		10000(5000/5000)	12500(6250/6250)	
Công suất PV thu được tối đa (W)	6000 (3300/3300)		8000 (4000/4000)	10000(5000/5000)	
Số chuỗi MPPT đầu vào	2 (1:1)				
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500				
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	80-400				
Điện áp khởi động (V)	80				
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	40 (20/20)				
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	50 (25/25)				
Pin lưu trữ					
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid				
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48				
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	40~60				
Dòng sạc/xả tối đa (A)	70	90	110	135/140	135/140
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	3000	4000	5000	6000	6500
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV	Có				
Kích hoạt pin lưu trữ từ lưới điện	Có				
Kích hoạt pin lưu trữ từ nguồn GEN	Có				
Lưới điện					
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230				
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60				
Dòng điện AC đầu ra danh định (A)	13	17.5	22	26.5	28.2
Công suất AC đầu ra danh định (W)	3000	4000	5000	6000	6500
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	6000	8000	8000	9000	9000
PF	0.99				
THDI	<5%				
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	40			60	
GEN					
Điện áp GEN danh định (V)	230				
Tần số GEN danh định (V)	50/60				
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	13	32			
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	3000	7370			
UPS					
Công suất đầu ra danh định (W)	3000	4000	5000	6000	6500
Điện áp đầu ra danh định (V)	230/120	230			
Dòng điện đầu ra danh định (A)	13	17.5	22	26.5	28.2
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60				
Công suất tức thời/ thời gian	6000W, 5s	8000W, 5s	10000W, 5s	12000W, 5s	13000W, 5s
Thời gian chuyển mạch	<10ms @ đơn lẻ; <20ms @ song song				
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin				
Khả năng chịu tải của động cơ điện	3HP		4HP	5HP	
Khả năng chịu quá tải	10s@110%~150% load; 5s@150%~200% load				
THDV	<3%				
Hiệu suất					
Hiệu suất MPPT	99.0%				
Hiệu suất tối đa	96.9%				
Hiệu suất EU tối đa	96.9%				
Hiệu suất sạc tối đa	97.5%				
Hiệu suất xả tối đa	95.5%				
Bảo vệ					
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có				
Bảo vệ chống phát ngược khi mất lưới	Có				
Bảo vệ dòng ngắn mạch AC	Có				
Giám sát lưới đầu vào	Có				
Bảo vệ GFCI (chống rò điện)	Có				
Chống sét AC/DC	Có				
Công tắc PV	Type II				
Bộ ngắt mạch lỗi hồ quang (AFCI)	Tùy chọn				
Tổng quan					
Kích thước (W*H*D)	384 × 434 × 187 mm / 15.12 × 17.09 × 7.36 in				
Khối lượng (Kg)	16.95 kg / 37.38 lbs				
Cấp bảo vệ	IP66				
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	-25 ~ 60°C, giảm công suất khi trên 45°C				
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-15 ~ 60				
Độ ẩm cho phép	5% ~ 95%				
Màn hình và các cổng kết nối	LCD+LED, RS485/Wi-Fi/CAN				
Bảo hành	6 Năm/7 Năm				
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh				
Nguyên lý chuyển đổi AC	Không biến áp				
Nguyên lý chuyển đổi pin lưu trữ	Có biến áp				
Độ cao (m)	4000m, giảm công suất khi trên 2000m				
Độ ồn điển hình (dB)	<40dB				
Tiêu chuẩn & chứng nhận					

HYBRID PHỔ THÔNG

SNA-EU 12-14K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
24kW



Dòng sạc/xả mạnh mẽ
270A



Hỗ trợ song song lên đến
16 máy

- ◆ Hỗ trợ vận hành độc lập (off-grid) cho tải nặng với công suất 12kW
 - ◆ Tích hợp CB và DC Swith, đóng ngắt cho cả Battery, AC out, Smartload
- ◆ Hỗ trợ kích hoạt pin từ PV/AC/Generator
 - ◆ Cổng GEN riêng với chức năng tự khởi động và tăng cường GEN (GEN boost)

Model	SNA-EU 12000		SNA-EU 14000
Đầu vào (PV DC)			
Công suất PV lắp đặt (Wp)	24000		28000
Công suất PV thu được tối đa (W)	24000 (12000/12000)		
Điện áp PV đầu vào danh định (V)	320		
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(2:2)		
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500		
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	120~440		
Điện áp khởi động (V)	100		
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	35/35		
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	44/44		
Pin lưu trữ			
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid		
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48/51.2		
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	46.4~60/38.4~60		
Dòng sạc/xả tối đa (A)	250		270
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	12000		13000
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV và lưới điện	Có		
Lưới điện			
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230		
Điện áp khởi động AC	90		
Dải điện áp đầu vào cho phép (V)	130~280		
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60		
Dòng điện AC đầu vào danh định (A)	100		
Công suất AC đầu vào danh định (W)	24000		
PF	0.99		
THDI	<5%		
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	100		
GEN			
Điện áp GEN danh định (V)	230		
Tần số GEN danh định (V)	50/60		
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	65		
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	15000		
UPS			
Công suất đầu ra danh định (W)	12000	14000@230V (với PV + pin lưu trữ)	
Điện áp đầu ra danh định (V)	230		
Dòng điện đầu ra danh định (A)	53	61	
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60		
Thời gian chuyển mạch	<10ms		
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin		
THDV	<3%		
Bảo vệ quá tải	5s@≥1.5x công suất định mức /10s@ (1.1~1.5)x công suất định mức		
Hiệu suất			
Hiệu suất MPPT	99.0%		
Hiệu suất tối đa	93.5%		
Hiệu suất sạc/xả tối đa	93.0%		
Bảo vệ			
Bảo vệ chống ngược cực đầu vào PV	Có		
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có		
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có		
Giám sát lưới đầu vào	Có		
Công tắc DC Switch	Có		
Chống sét DC/AC	Type III		
Bảo vệ ngược cực pin	Có		
Tổng quan			
Kích thước (W*H*D)	530 × 830 × 150 mm / 17.72 × 25.59 × 5.9 in		
Khối lượng (Kg)	43.5kg / 95.9lbs		
Cấp bảo vệ	IP20		
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	0~45		
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-15~60		
Độ ẩm cho phép	5% ~ 95%		
Màn hình và các cổng kết nối	LCD+RGB, RS485 / Wifi / CAN		
Bảo hành	3 Năm		
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh		
Nguyên lý chuyển đổi AC/Pin lưu trữ	Không biến áp/ Có biến áp		
Độ cao (m)	4000m, giảm công suất khi trên 2000m		
Độ ồn điển hình (dB)	<55		

HYBRID PHỔ THÔNG

SNA2-EU-LT 10-14K
(1 Pha)



DC thu được lên đến
24kW

Dòng sạc/xả mạnh mẽ
270A

Hỗ trợ song song lên đến
16 máy

- Thiết kế nhỏ gọn, dễ lắp đặt
 - Cổng GEN chuyên dụng với quản lý tải thông minh
- Hỗ trợ các chế độ vận hành hybrid
 - Tối ưu hóa năng lượng thông minh, rút ngắn thời gian hoàn vốn

Model	SNA2-EU-LT 10K	SNA2-EU-LT 12K	SNA2-EU-LT 14K
Đầu vào (PV DC)			
Công suất PV lắp đặt (Wp)	20000	24000	28000
Công suất PV thu được tối đa (W)	18000 (9000/9000)	24000 (12000/12000)	
Điện áp PV đầu vào danh định (V)		320	
Số chuỗi MPPT đầu vào		2/(2:2)	
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)		500	
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)		120-440	
Điện áp khởi động (V)		100	
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	26/26	35/35	
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	32.5/32.5	44/44	
Pin lưu trữ			
Loại pin tương thích	Lithium-ion/Lead-Acid		
Điện áp pin lưu trữ danh định (V)	48/51.2		
Dải điện áp pin lưu trữ (V)	46.4~60/38.4~60		
Dòng sạc/xả tối đa (A)	230	270	
Công suất sạc/ xả tối đa (W)	11000	13000	
Kích hoạt pin lưu trữ từ PV và lưới điện	Có		
Lưới điện			
Điện áp AC đầu vào danh định (V)	230		
Điện áp khởi động AC	90		
Dải điện áp đầu vào cho phép (V)	130~280		
Tần số AC đầu vào danh định (Hz)	50/60		
Dòng điện AC đầu vào danh định (A)	100		
Công suất AC đầu vào danh định (W)	24000		
PF	0.99		
THDI	<5%		
Dòng điện danh định qua relay BYPASS tối đa liên tục (A)	100		
GEN			
Điện áp GEN danh định (V)	230		
Tần số GEN danh định (V)	50/60		
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định (A)	65		
Công suất đầu vào cổng GEN danh định (W)	15000		
UPS			
Công suất đầu ra danh định (W)	10000	12000	14000 (Khi sử dụng PV + Pin)
Điện áp đầu ra danh định (V)	230		
Dòng điện đầu ra danh định (A)	43.5	52	61
Tần số đầu ra danh định (Hz)	50/60		
Thời gian chuyển mạch	<10ms		
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin		
THDV	<3%		
Bảo vệ quá tải	5 giây @ ≥150% công suất đầu ra định mức 10 giây @ 110%~150% công suất đầu ra định mức		10 giây @ ≥118% công suất đầu ra định mức
Hiệu suất			
Hiệu suất MPPT	99.0%		
Hiệu suất tối đa	93.5%		
Hiệu suất sạc/xả tối đa	93.0%		
Bảo vệ			
Bảo vệ quá dòng/ quá áp	Có		
Bảo vệ ngắn mạch AC	Có		
Giám sát lưới đầu vào	Có		
Chống sét DC/AC	Type III		
Tổng quan			
Kích thước (W*H*D)	520 × 580 × 163 mm / 20.5 × 22.8 × 6.4 in		
Khối lượng (Kg)	32.5kg / 71.7lbs		
Cấp bảo vệ	IP20		
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động(°C)	0~45		
Dải nhiệt độ lưu kho(°C)	-15~60		
Độ ẩm cho phép	5% ~ 95%		
Màn hình và các cổng kết nối	LCD+RGB, RS485 / Wifi / CAN		
Bảo hành	3 Năm		
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh		
Nguyên lý chuyển đổi AC/Pin lưu trữ	Không biến áp / Có biến áp		
Độ cao (m)	4000m, giảm công suất khi trên 2000m		
Độ ồn điển hình (dB)	<55dB		
Tiêu chuẩn & chứng nhận			

NRS 097, EN 62109-1/-2, IEC62116, IEC61727, INMETRO Portaria 140/515

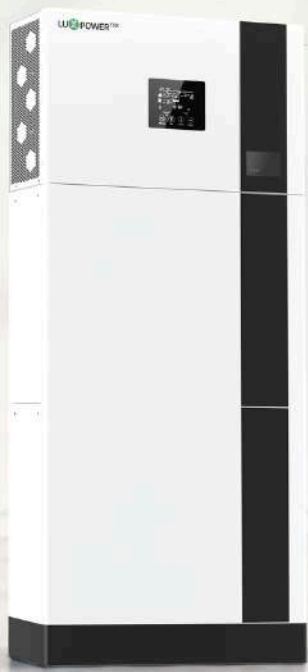
ALL-IN-ONE

Năng lượng thông minh cho ngôi nhà của bạn

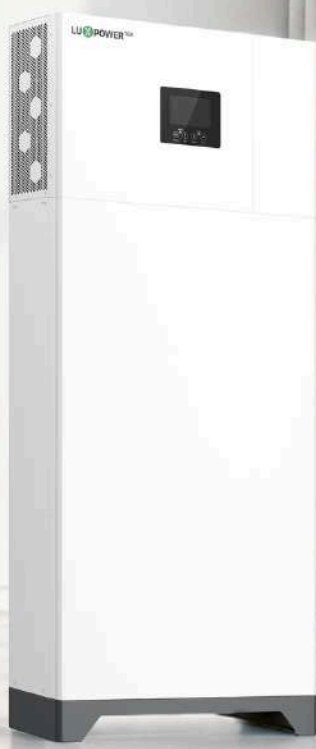
Linh hoạt - Thông minh - An toàn



● VitaBank 1000



● Eco Beast



● Eco Beast Pro

DANH MỤC ALL-IN-ONE

Model	Công suất	Dung lượng pin
 VitaBank 1000	500W	1000Wh
 Eco Beast	6kW	5/10/15kWh
 Eco Beast Pro	6.5kW	10/16kWh



Tích hợp hoàn hảo.
Mở rộng năng lượng
linh hoạt



Backup 7ms liền mạch.
Đảm bảo nguồn điện luôn
ổn định



Nền tảng Cloud thông minh.
Theo dõi và chẩn đoán tức thời

BỘ NGUỒN SOLAR

VitaBank 1000

(1 Pha)

 Công suất đầu vào PV

800W

 Công suất đầu ra AC

500W

 Dung lượng pin

1000Wh



- ◆ Linh hoạt sạc từ 2 nguồn: Sạc từ điện mặt trời + Điện lưới AC
- ◆ Cấp nguồn cho nhiều thiết bị: USB-A - USB-C - Đầu ra DC 12V

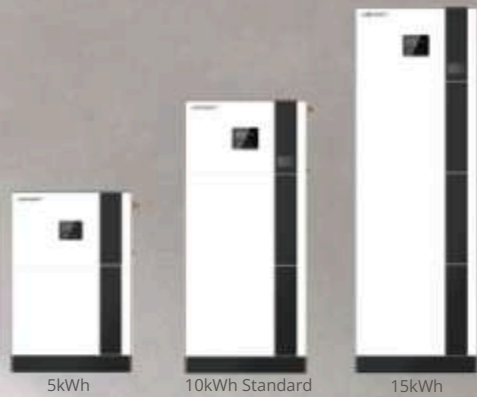
- ◆ Thiết kế nhỏ gọn & vận hành êm ái: Trọng lượng 10,6kg - Độ ồn thấp
- ◆ Pin lưu trữ tuổi thọ cao, bền bỉ: Pin LiFePO₄ 1004Wh - 3000 chu kỳ

Inverter Module	VitaBank 1000
Bộ inverter / sạc	
Công suất đầu ra AC định mức (W)	500
Dạng sóng điện áp đầu ra	Sóng sin chuẩn
Điện áp đầu ra (V)	230
Ngưỡng cảnh báo điện áp DC thấp (V)	2.9
Điện áp ngắt DC thấp (V)	2.85
Điện áp khôi phục cảnh báo DC thấp (V)	2.95
Công suất sạc (Điện lưới + Năng lượng mặt trời) (W)	768
Điện áp sạc Bulk (V)	2.8~3.5
Điện áp sạc duy trì (V)	≥3.5
Đầu vào PV	
Điện áp PV định mức (V)	32
Dải điện áp MPPT PV (V)	10~55
Số chuỗi MPPT đầu vào	1 (1:2 PV parallel input)
Điện áp hở mạch tối đa của dàn PV (V)	60
Công suất sạc PV (W)	800
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25 (12.5 / 12.5)
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	30 (15 / 15)
Đầu vào AC	
Điện áp đầu vào danh định (V)	230
Ngưỡng điện áp thấp (V)	170Vac±7V(UPS); 90Vac±7V(Appliances)
Điện áp khôi phục mất áp thấp (V)	180Vac±7V(UPS); 100Vac±7V(Appliances)
Ngưỡng điện áp cao (V)	280Vac±7V
Điện áp phục hồi sau mất áp cao (V)	270Vac±7V
Dải điện áp đầu vào AC (V)	90~280
Tần số đầu vào danh định (Hz)	45~65
Công suất sạc AC (W)	500
Dòng điện đầu vào AC danh định (A)	4.5
Công suất đầu vào AC danh định (W)	1000
Pin Lithium (LiFePO4)	
Năng lượng danh định (Wh)	1004
Điện áp pin định mức (V)	3.2
Dung lượng danh định (Ah)	314
Dòng sạc tối đa (A)	240
Dòng xả tối đa (A)	314
Dải điện áp hoạt động (V)	2.5~3.65
Nhiệt độ hoạt động (°C)	0~50°C (Sạc) / -20~55°C (Xả)
Chu kỳ	3000
Đầu ra DC	
Cổng đầu ra DC	1 × USB-A (5V/3A) 1 × USB-C (5V/3A)
Chức năng hiển thị	
Đèn báo LED	4 đèn báo SOC, 1 đèn báo trạng thái hoạt động AC và 1 đèn báo trạng thái hoạt động DC
Bảo vệ	
Bảo vệ đảo cực PV	Có
Bảo vệ sạc duy trì PV	Có
Bảo vệ quá nhiệt pin	Có
Bảo vệ quá nhiệt hệ thống	Có
Bảo vệ quá tải biến tần	Có
Bảo vệ quá tải Bypass	Có
Tổng quan	
Kích thước (W*H*D)	300 × 205 × 180
Khối lượng (Kg)	10.6Kg
Cấp bảo vệ	IP20
Bảo hành	1,5 năm
Phương thức làm mát	Làm mát thông minh
Độ ồn (dB)	45~55
Nhiệt độ làm việc (°C)	0~45
Độ ẩm	Độ ẩm hoạt động: 10%~90% RH (không ngưng tụ) Độ ẩm lưu trữ: 5%~95% RH (không ngưng tụ)
Độ cao hoạt động tối đa (m)	3000
Kết nối DC (VP-D4/MC4 (Tùy chọn))	XT90 ×1
Đầu nối AC (Ngõ vào AC)	IEC ×1
Đầu nối AC (Đầu ra AC)	Universal ×2
Tiêu chuẩn & Chứng nhận	
IEC 62109-1/-2, UN38.3	

ALL-IN-ONE

Eco Beast

(1 Pha)



DC thu được lên đến
9.6kW



Công suất đầu ra AC
6kW



Pin mô-đun
xếp chồng



◆ Đồng bộ Battery & Inverter

◆ Lưu trữ từ 5kW-160kWh

◆ Song song nhiều khối inverter lên đến 96kW

◆ PV, AC hoặc máy phát điện có thể đánh thức pin

Model	Eco Beast 6000
Đầu vào (PV DC)	
Công suất PV lắp đặt (Wp)	12000
Công suất PV thu được tối đa (W)	9600(4800/4800)
Điện áp đầu vào PV danh định (V)	320
Số chuỗi MPPT đầu vào	2/(1:1)
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	480
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	120~385
Điện áp khởi động (V)	100
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	17/17
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25/25
Dòng sạc PV tối đa (A)	140
Đầu ra AC - Backup	
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin chuẩn
Điện áp đầu ra (V)	208/220/230/240±5%
Tần số đầu ra (Hz)	50/60
Công suất đầu ra danh định (W)	6000
Dòng điện đầu ra danh định (A)	26.5
Hiệu suất tối đa xả pin lưu trữ	93%
Bảo vệ quá tải	5s@≥150% overload; 10s@110%~150% overload
Công suất tức thời	Gấp 2 lần công suất định mức trong 5 giây
Thời gian chuyển mạch	<7ms@Single; <20ms@Parallel
THDV	< 3%
AC đầu vào	
Điện áp đầu vào danh định (V)	230
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50/60 (Tự động phát hiện)
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	39.5
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	9000
Dòng sạc AC tối đa (A)	140
Dòng điện danh định qua relay BYPASS chuyển mạch (A)	60
GEN	
Điện áp GEN danh định(V)	220/230/240
Tần số GEN danh định(Hz)	50/60
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định(A)	32
Công suất đầu vào cổng GEN danh định(W)	7370
Dòng điện GEN danh định qua relay BYPASS chuyển mạch (A)	60
THDI	< 5%
Hiệu suất	
Hiệu suất MPPT	99.9%
Hiệu suất tối đa	93.5%
Hiệu suất sạc/xả tối đa	93.0%
Bảo vệ	
Giám sát lưới đầu vào	Có
Chống sét AC	Type III
Thông số kỹ thuật chung	
Khối lượng mô-đun inverter	17.5 kg / 38.6 lbs
Kích thước mô-đun inverter (W × H × D)	580 × 350 × 165 mm / 22.8 × 13.8 × 6.5 in
Khối lượng mô-đun pin	3.4 kg / 7.5 lbs
Kích thước mô-đun pin (W × H × D)	580 × 40 × 165 mm / 22.8 × 1.6 × 6.5 in
Cấp bảo vệ (IP)	IP20
Giao diện hiển thị & truyền thông	LCD + LED, RS485 / Wi-Fi / CAN
Phương pháp làm mát	Làm mát thông minh
Nguyên lý chuyển đổi	Không biến áp
Độ ồn (dB)	< 58
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)	0 ~ 45
Nhiệt độ lưu trữ (°C)	-15 ~ 60
Độ ẩm	5%~95% Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ)
Độ cao (m)	Tối đa 4.000 m, giảm công suất trên 2.000 m
Tiêu chuẩn & Chứng nhận	
NRS097-2-1:2024, EN/IEC62109-1/-2, EN61000, EN62920	
Mô-đun pin lưu trữ	Battery Beast-5
Điện áp mô-đun pin (V)	38.4 ~ 60
Số lượng mô-đun trên mỗi biến tần	1 ~ 3
Năng lượng pin (kWh)	5.12
Điện áp danh định (V)	51.2
Dung lượng danh định (Ah)	100
Loại pin	Lithium-ion
Dòng xả tối đa (A)	100
Dòng sạc tối đa (A)	100
Kích thước (W × H × D)	580 × 434 × 165 mm / 22.8 × 17.1 × 6.5 in
Khối lượng (Kg)	54 kg / 119.1 lbs
Tiêu chuẩn	UN38.3; CE

ALL-IN-ONE

Eco Beast Pro (Tùy chọn 10kWh / 16kWh)
(1 Pha)



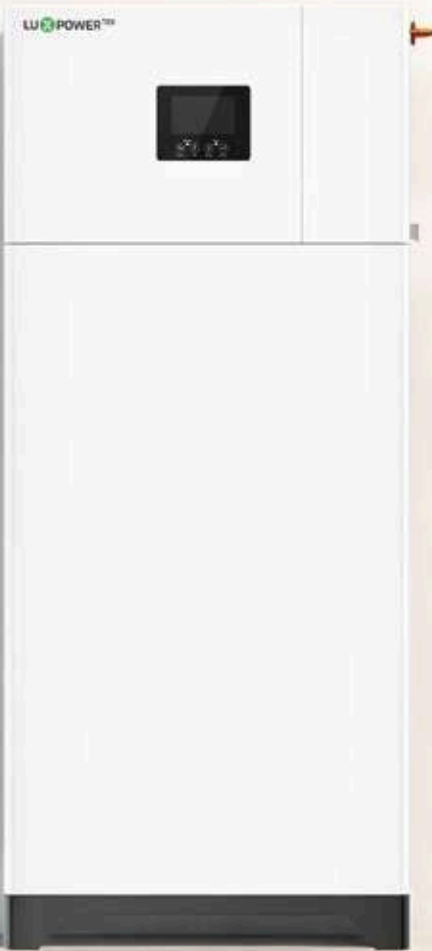
Công suất đầu vào PV /
Công suất đầu ra AC
9.6/6.5kW



Dòng sạc/xả tối đa
140A



Thời gian chuyển mạch
>7ms



- ◆ Công suất tăng cường gấp 2 lần (5 giây)
- ◆ Sóng sin chuẩn, nguồn dự phòng ổn định
- ◆ Hỗ trợ đầu vào PV / Lưới điện / Máy phát điện
- ◆ Tích hợp pin 10kWh / 16kWh tùy chọn

35 /36

- ◆ Hiệu suất toàn hệ thống lên đến 93%
- ◆ Bảo vệ quá áp AC & giám sát lưới điện
- ◆ Giám sát toàn diện hệ thống theo thời gian thực
- ◆ Điều khiển từ xa & nâng cấp qua LuxCloud

Model	Eco Beast Pro	
Đầu vào (PV DC)		
Công suất PV lắp đặt (Wp)	12000	
Công suất PV thu được tối đa (W)	9600 (4800 / 4800)	
Điện áp đầu vào PV danh định (V)	320	
Số chuỗi MPPT đầu vào	2	
Điện áp PV đầu vào tối đa (V)	500	
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)	120 ~ 400	
Điện áp khởi động (V)	100	
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	17 / 17	
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	25 / 25	
Dòng sạc PV tối đa (A)	140	
Đầu ra AC - Backup		
Dạng sóng đầu ra	Sóng sin chuẩn	
Điện áp đầu ra (V)	208 / 220 / 230 / 240 ± 5%	
Tần số đầu ra (Hz)	50 / 60	
Công suất đầu ra danh định (W)	6500	
Dòng điện đầu ra danh định (A)	28.3	
Thời gian chuyển mạch	<7ms@Đơn lẻ ; <20ms@Song song	
Bảo vệ quá tải	5s@≥150% load ; 10s@110%~150% load	
Công suất tức thời	Gấp 2 lần công suất định mức trong 5 giây	
THDV	< 3%	
AC đầu vào		
Điện áp đầu vào danh định (V)	230	
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50 / 60	
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	45	
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	9000	
Dòng sạc AC tối đa (A)	140	
Dòng điện danh định qua relay BYPASS chuyển mạch (A)	40	
THDI	< 5%	
GEN		
Điện áp GEN danh định(V)	230	
Tần số GEN danh định(Hz)	50 / 60	
Dòng điện đầu vào cổng GEN danh định(A)	32	
Công suất đầu vào cổng GEN danh định(W)	7370	
Hiệu suất		
Hiệu suất tối đa	99.9%	
Hiệu suất MPPT	93.0%	
Hiệu suất sạc/xả tối đa	93.0%	
Bảo vệ		
Giám sát lưới đầu vào	Có	
Chống sét AC	Type III	
Thông số kỹ thuật chung		
Khối lượng (kg)	16.5 kg / 36.4 lbs	
Kích thước (W × H × D)	580 × 350 × 175 mm / 22.8 × 13.8 × 6.89 in	
Khối lượng đế	2.5kg / 5.51lbs	
Kích thước đế (W × H × D)	580 × 80 × 175 mm / 22.8 × 3.2 × 6.9 in	
Cấp bảo vệ (IP)	IP20	
Giao diện hiển thị & truyền thông	LCD + LED, RS485 / Wi-Fi / CAN	
Phương pháp làm mát	Làm mát thông minh	
Nguyên lý chuyển đổi AC/ Battery	Không biến áp / Có biến áp	
Bảo hành	Bảo hành: 3 năm (Inverter) ; 5 năm (Pin)	
Độ ồn (dB)	<50	
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)	0 ~ 50	
Nhiệt độ lưu trữ (°C)	-15 ~ 60	
Độ ẩm (%)	5% ~ 95% RH (không ngưng tụ)	
Độ cao hoạt động tối đa (m)	4000 m (>2000 m giảm công suất)	
Tiêu chuẩn & Chứng nhận		
IEC 62109-1, IEC 61000, IEC62040/EN62040, IEC62109, NRS 097-2-1		
Mô-đun pin lưu trữ		
	Beast 10	Beast 16
Điện áp mô-đun pin (V)	45.6-58.4	38.4-60
Số lượng mô-đun trên mỗi biến tần	1	
Năng lượng pin (kWh)	10.5	16
Điện áp danh định (V)	51.2	
Dung lượng danh định (Ah)	205	314
Loại pin	Pin Lithium	
Dòng xả tối đa (A)	140	
Dòng sạc tối đa (A)	140	
Khối lượng module pin (kg)	TBD	98 kg / 216.1 lbs
Kích thước module pin (W × H × D)	580×950×175 mm / 22.8×37.4×6.89 in	

Giải pháp ghép nối DC

LSP 100K
(1 Pha)



Công suất PV đầu vào/
đầu ra tối đa
100/200kW



MPPT (Đầu vào/Đầu ra)
24/12



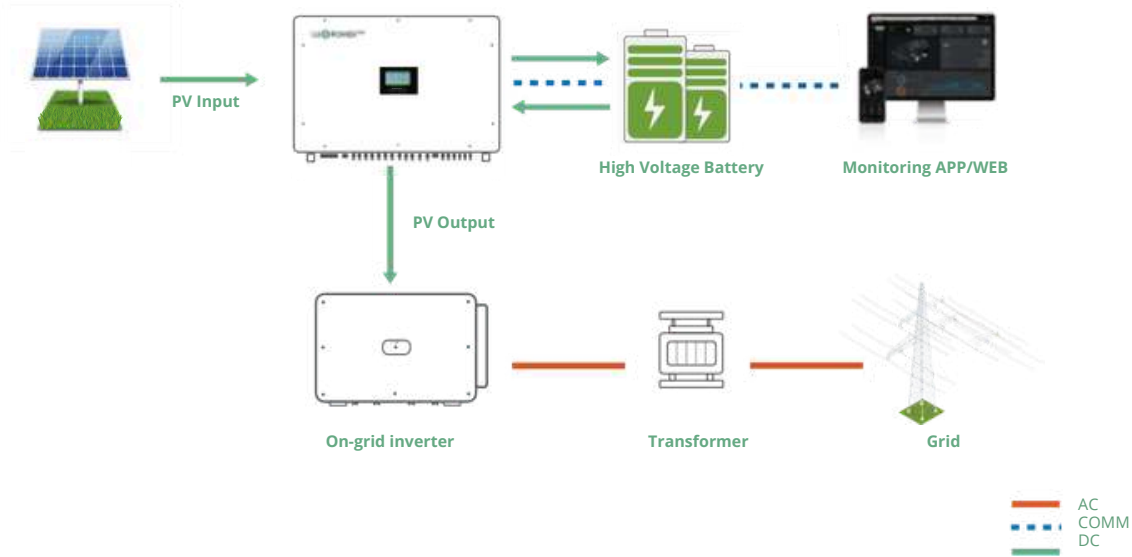
Giám sát thời gian thực
24/7



- ◆ Quản lý năng lượng thông minh nâng cao
- ◆ Nâng cấp hệ thống hòa lưới để tích hợp lưu trữ năng lượng
- ◆ Chuẩn bảo vệ IP65, phù hợp lắp cả trong nhà và ngoài trời
- ◆ Màn hình cảm ứng LCD màu

Đầu vào (PV DC)		LSP 100K	
Công suất PV lắp đặt (Wp)		200000	
Công suất đầu vào tối đa (kW)		200	
Điện áp đầu vào tối đa (V)		1100	
Điện áp PV đầu vào danh định (V)		630	
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)		300 ~ 900	300~1000
Điện áp khởi động (V)		330	
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)		33	
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)		26	
Số chuỗi MPPT đầu vào		12	
Số chuỗi String đầu vào		24	
Pin lưu trữ		Lithium-ion/Lead-acid	
Loại pin tương thích		Lithium-ion/Lead-acid	
Công suất sạc/ xả tối đa (kW)		100	
Dải điện áp (V)		300 ~ 850*	300 ~ 700*
Dòng sạc/xả tối đa (A)		200	
Hiệu suất sạc/xả tối đa		98.1%	
PV đầu ra			
Công suất DC-DC đầu ra danh định (kW)		100	
Điện áp đầu ra danh định (V)		630	
Dải điện áp đầu ra (V)		500~1000	
Dòng điện đầu ra tối đa (A)		20	
Số dây DC đầu ra		12	
Số chuỗi MPPT giả lập		12	
Bảo vệ			
Bảo vệ ngược cực DC		Có	
Chống sét DC		Type III	
Tổng quan			
Kích thước (W*H*D)		1015*680*310mm/39.9*26.8*12inch	
Khối lượng (Kg)		120Kg/264.5lbs	
Cấp bảo vệ		IP65	
Nguyên lý chuyển đổi		Không biến áp	
Phương thức làm mát		Làm mát tự nhiên	
Độ ẩm cho phép		0%~100%	
Dải nhiệt độ môi trường hoạt động (°C)		-25~60	
Đầu nối (Đầu vào và đầu ra PV)		MC4	
Đầu nối pin		Đinh ốc	
Độ cao		<4000m	
Bảo hành		5 năm	
Màn hình		Màn hình màu cảm ứng, LED+LCD	
Các cổng kết nối		RS485/CAN/Wi-Fi	
Tiêu chuẩn & Chứng nhận			
EN 62109-1/-2, EN61000			

*Lưu ý: Dải điện áp pin 300~700V tương ứng với dải điện áp đầu vào PV 300~1000V;
Dải điện áp pin 300~850V tương ứng với dải điện áp đầu vào PV 300~900V.



GATEWAY

GO-LINK
(1 Pha)



Công suất AC đầu ra tối đa
23kW



Chuẩn bảo vệ
IP66



Thời gian chuyển mạch
<20ms

- ◆ Bypass tích hợp sẵn, đảm bảo cấp điện liên tục trong quá trình bảo trì hoặc khi xảy ra sự cố.
- ◆ Nguồn điện dự phòng cho toàn bộ ngôi nhà, tích hợp quản lý tải thông minh.
- ◆ Cổng kết nối thông minh đa chức năng, hỗ trợ GENOVA, ghép nối AC và tải thông minh.

Model	GO-LINK
Kết nối lưới điện	
Điện áp đầu vào danh định (V)	220/380Vac; 230/400Vac
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50/60
Công suất AC đầu vào tối đa (W)	23000
Dòng điện AC đầu vào tối đa (A)	33.3
Thời gian chuyển mạch (ms)	20
Đầu ra AC đến cổng dự phòng	
Điện áp AC đầu ra danh định (V)	220/380Vac; 230/400Vac
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50/60
Công suất AC danh định (W)	23000
Dòng điện AC danh định (A)	33.3
Cấp quá điện áp	IV
Kết nối biến tần	
Điện áp AC danh định (V)	220/380Vac; 230/400Vac
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50/60
Công suất AC danh định (W)	14000
Dòng điện AC danh định (A)	20.3
Kết nối cổng thông minh	
Số lượng cổng kết nối	1
Điện áp đầu vào danh định (V)	220/380Vac; 230/400Vac
Tần số đầu vào danh định (Hz)	50/60
Dòng điện AC danh định (A)	20.3
Tổng quan	
Kích thước (W*H*D)	345 × 425 × 110 mm / 13.58 × 16.73 × 4.33 in
Khối lượng (Kg)	7 kg / 15.43 lbs
Độ ẩm tương đối	0 ~ 95%
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)	25 ~ 60 °C
Cấp bảo vệ IP	IP66
Phương thức làm mát	Làm mát tự nhiên
Độ cao vận hành tối đa (m)	4000m, giảm công suất khi trên 2000m

MONITORING APP/WEB

NỀN TẢNG GIÁM SÁT LUXCLOUD 2.0

LuxCloud 2.0 là nền tảng giám sát và điều khiển thông minh của LuxPowerTek, được phát triển dành cho các hệ thống lưu trữ năng lượng dân dụng và thương mại quy mô nhỏ. Nền tảng cung cấp khả năng giám sát toàn diện hệ thống, tối ưu hóa thông minh và các công cụ quản lý mạnh mẽ, giúp người dùng dễ dàng theo dõi và kiểm soát hệ thống năng lượng mọi lúc, mọi nơi.



For APP
Download



Android



iOS

Tổng quan hệ thống theo thời gian thực

Giám sát tổng quan hệ thống theo thời gian thực, hiển thị trực quan dòng năng lượng từ PV, pin lưu trữ, tải và lưới điện cùng các bảng điều khiển và trạng thái vận hành rõ ràng.

Điều khiển & Cài đặt thông minh

Cho phép cấu hình nhanh chế độ vận hành, quy tắc sạc/xả, giới hạn công suất phát lên lưới và điều khiển máy phát điện.

Tối ưu hóa thích ứng bằng AI

Sử dụng dữ liệu dự báo thời tiết và phân tích nhu cầu tải để tự động tối ưu phân bổ năng lượng, đồng thời giúp kéo dài tuổi thọ pin.

Trợ lý AI LuxBot

Cung cấp hỗ trợ 24/7 về xử lý sự cố, chẩn đoán thiết bị và hướng dẫn vận hành.

Truy cập đa nền tảng

Có sẵn trên ứng dụng di động và nền tảng web, giúp người dùng dễ dàng giám sát và quản lý hệ thống mọi lúc, mọi nơi.

Chế độ người dùng & đơn vị dịch vụ

Phân quyền cho từng cấp Nhà Phân Phối và người dùng

MẠNG LƯỚI DỊCH VỤ TOÀN CẦU



Phủ sóng hơn 100 quốc gia và khu vực, đồng thời xây dựng các trung tâm hỗ trợ dịch vụ tại Nam Phi, Hoa Kỳ, Nigeria, Vương quốc Anh và Brazil, đáp ứng nhanh chóng nhu cầu khách hàng và xây dựng quy trình dịch vụ sau bán hàng hiệu quả.

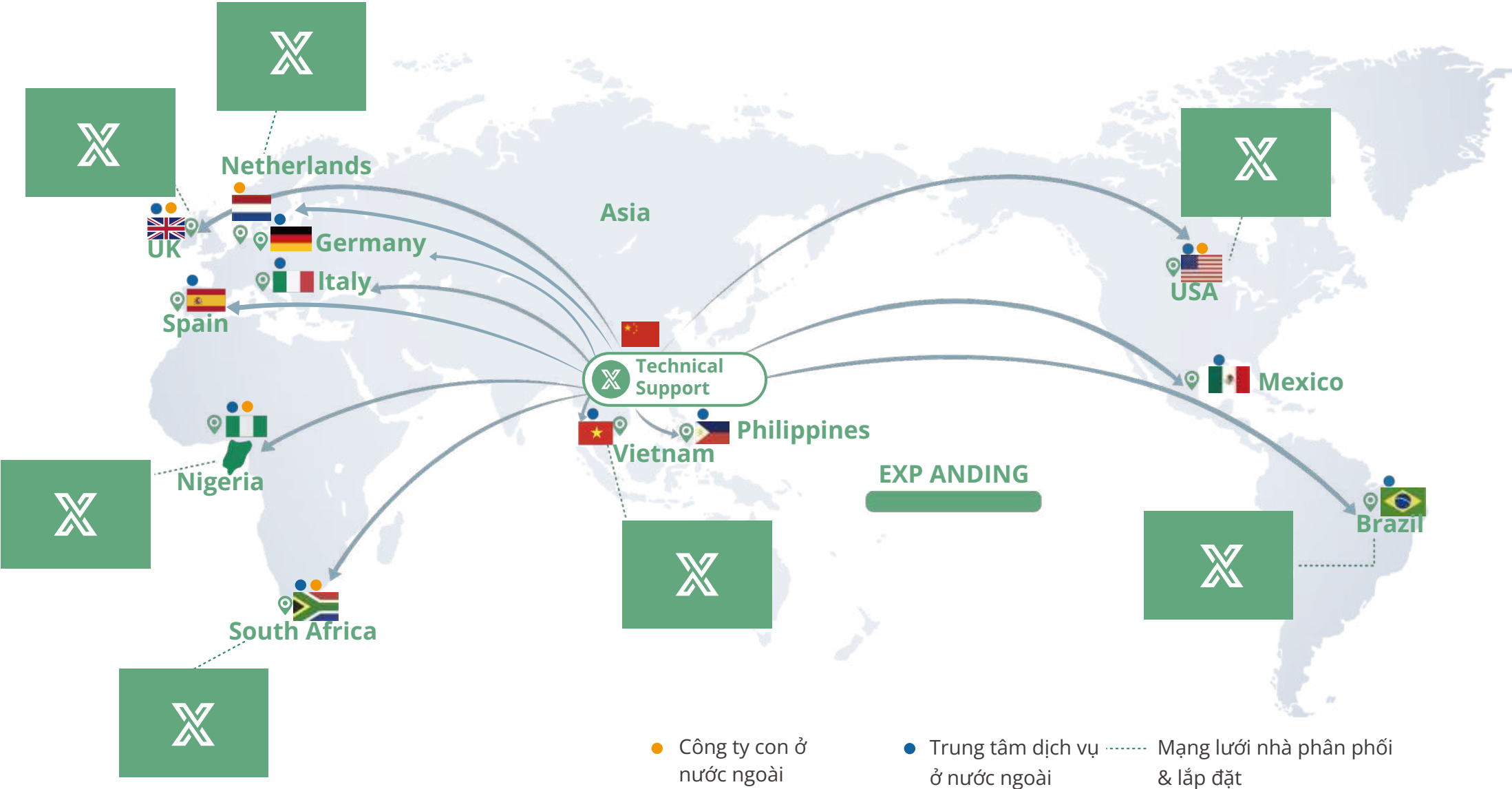
- 5

Công ty con ở nước ngoài
- 11

Trung tâm dịch vụ ở nước ngoài
- 100+

Quốc gia & khu vực phục vụ
- 24/7

Hỗ trợ kỹ thuật



LAN TỎA NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU, KẾT NỐI QUA TỪNG SỰ KIỆN

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Khám phá

Mở rộng hiện diện trên thị trường toàn cầu

Kết nối

Mở rộng hợp tác với các nhà phân phối và đơn vị lắp đặt

Hỗ trợ

Đào tạo và cung cấp dịch vụ kỹ thuật

Phát triển

Xây dựng quan hệ đối tác lâu dài trên toàn cầu

Đồng hành – Cùng đối tác xây dựng quan hệ hợp tác bền vững, đưa các giải pháp năng lượng sạch đến nhiều cộng đồng hơn trên toàn thế giới.



TRẢI NGHIỆM NGƯỜI DÙNG



Hệ thống lưu trữ năng lượng LuxPower được ứng dụng rộng rãi trên toàn cầu, mang đến giải pháp ổn định và hiệu quả cho cả hộ gia đình và doanh nghiệp.

Với hệ thống giám sát thông minh, người dùng có thể quản lý từ xa, tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng mọi lúc, mọi nơi.

Hiệu suất đáng tin cậy kết hợp cùng hỗ trợ kỹ thuật chuyên nghiệp, LuxPower đồng hành cùng khách hàng trên hành trình hướng tới tương lai năng lượng bền vững.



2017
|
2026